CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN QUANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
-------	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số : 200121 / TCKT	*Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2021*

GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ 4 NĂM 2020

Kính gửi: **- Ủy ban chứng khoán Nhà nước**
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức niêm yết: **Công ty Cổ phần tập đoàn Thiên Quang**

Trụ sở chính: Xã Trưng Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0221.3997185 Fax: 0221.3980908

Mã chứng khoán: **ITQ**

Thực hiện theo thông tư 155/2015/TT-BTCngày 06/10/2015 và căn cứ theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cổ phần tập đoàn Thiên Quang xin giải trình báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Quý 4 năm 2020 so với quý 4 năm 2019 như sau:

Chỉ tiêu	Quý 4		So sánh năm nay/ năm trước	
	Năm nay	Năm trước	Mức tăng, giảm	Tỷ lệ tăng giảm
	(1)	(2)	(3) = (1)-(2)	(4) =(3)/(2)
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	129,202,720,682	156,156,859,721	(26,954,139,039)	-17.3%
2. Giá vốn hàng bán	119,980,444,398	149,990,219,384	(30,009,774,986)	-20.0%
3. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	9,222,276,284	6,166,640,337	3,055,635,947	49.6%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	493,077,123	668,822,388	(175,745,265)	-26.3%
5. Chi phí tài chính	1,530,521,631	1,667,325,148	(136,803,517)	-8.2%
6. Chi phí bán hàng	3,169,607,898	2,728,437,457	441,170,441	16.2%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	3,738,880,852	1,713,158,200	2,025,722,652	118.2%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1,276,343,026	726,541,920	549,801,106	75.7%
9. Thu nhập khác	89,740,738	128,701,650	(38,960,912)	-30.3%
10. Chi phí khác	175,945	4	175,941	4398525.0%
11. Lợi nhuận khác	89,564,793	128,701,646	(39,136,853)	-30.4%

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN QUANG
Ký ngày: 20/1/2021 13:55:07

12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1,365,907,819	855,243,566	510,664,253	59.7%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	322,192,359	220,072,960	102,119,399	46.4%
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1,043,715,460	635,170,606	408,544,854	64.3%

Lợi nhuận sau thuế Quý 4 năm 2020 tăng so với quý 4 năm 2019 là: 408,544,854 đồng tương ứng mức tăng 64.3% chủ yếu là do:

- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 4 năm 2020 giảm so với quý 4 năm 2019: 26,954,139,039 đồng, tương ứng với mức giảm là 17.3%. Giá vốn hàng bán quý 4 năm 2020 giảm so với quý 4 năm 2019 là 30,009,774,986 đồng, tương ứng với mức giảm là 20%. Do mức độ giảm doanh thu ít hơn mức độ giảm giá vốn nên lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 4 năm 2020 tăng so với quý 4 năm 2019 là 3,055,635,947 đồng tương ứng với mức tăng 49.6%.

- Chi phí tài chính quý 4 năm 2020 giảm so với quý 4 năm 2019 là 136,803,517 đồng

- Chi phí bán hàng quý 4 năm 2020 tăng so với quý 4 năm 2019 là 441,170,441 đồng

- Chi phí quản lý doanh nghiệp quý 4 năm 2020 tăng so với cùng kỳ năm 2019 là 2,025,722,652 đồng

Trong quý 4 năm 2020, tuy doanh thu bán hàng hóa inox có giảm đáng kể so với cùng kỳ năm trước nhưng doanh thu mặt hàng xốp và nhựa lại tăng nhiều so với cùng kỳ năm 2019. Vì vậy mặc dù doanh thu thuần có giảm hơn nhiều so với cùng kỳ năm 2019 nhưng lợi nhuận gộp lại tăng hơn cùng kỳ năm trước do tỷ suất lợi nhuận hàng sản xuất cao hơn tỷ suất lợi nhuận hàng thương mại.

Trên đây là các nguyên nhân làm cho lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2020 tăng so với quý 4 năm 2019

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Phan Thị Hoài Thương

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0900233261-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN QUANG
H.VĂN LÂM-T.HƯNG YÊN

TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Quang Trung